

Số: 02/2018/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 11 tháng 12 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
(Tại Trung tâm Hòa giải - Đối thoại)**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân
sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 310/TANDTC-PC ngày 11 tháng 10 năm 2018 hướng
dẫn về nghiệp vụ triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại
trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con chung và tài
sản ngày 27/11/2018 tại Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân thành
phố Bắc Ninh.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2018/TLVDS-HNGĐ ngày
03 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của người yêu
cầu:

- Chị Trần Thị T, sinh năm 1991.
- Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1987.

Các đương sự cùng địa chỉ: Khu L, phường B, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc
Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại
Trung tâm Hòa giải - Đối thoại là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm
của luật, không trái đạo đức xã hội.

Kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và bản thuận tình ly
hôn, thỏa thuận việc nuôi con chung, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự
thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn K nuôi cháu Nguyễn X, sinh ngày 18/11/2011 và cháu Nguyễn R, sinh ngày 05/10/2014. Cấp dưỡng nuôi con anh K không yêu cầu. Chị T được quyền đi lại thăm nom con chung.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị T phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số AA/2017/0005072 ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự; Trung tâm HG-ĐT;
- VKSND TP Bắc Ninh;
- Chi cục THA Dân sự TP Bắc Ninh.
- UBND phường B, TP Bắc Ninh;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Hương